

Số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Huy Trọng**

Ông Lưu Bá Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai: Không tham gia phiên tòa theo công văn số 17/2022 ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXX-ST ngày 08 tháng 08 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Chị Lã Tuyết N - sinh năm 1984.

Trú tại: Đội 3, Thôn My D, xã M, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Có mặt

Bị đơn: Anh Hà Văn S, sinh năm 1984.

Trú tại: Đội 4, thôn Đ, thị trấn K, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Anh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn là chị Lã Tuyết N trình bày:

- **Về tình cảm vợ chồng:** Chị và anh Hà Văn S sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Thanh Oai, Hà Nội vào năm 2010. Nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay chị N nhận thấy cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không thể hàn gắn được nữa, chị đề nghị Quý Tòa án cho chị được ly hôn với anh Hà Văn S.

Về con chung: Có 02 con chung là Hà Minh Đ, sinh ngày 08/7/2013 và Hà Phương T, sinh ngày 10/02/2015. Sau khi ly hôn chị N có nguyện vọng để anh Hà

Văn S nuôi hai con chung. Việc đóng góp nuôi con chung do anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có; Về công nợ chung: Không có; Về công sức đóng góp: Không có

Về án phí: Chị N xin tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Bị đơn anh Hà Văn S trình bày: Anh và chị Lã Tuyết N sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã thị trấn K, huyện Thanh Oai, Hà Nội vào năm 2010. Nhưng sau một khoảng thời gian chung sống vợ chồng tôi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống. Tôi đồng ý ly hôn với cô Lã Tuyết N.

Về con chung: Có 02 con chung là Hà Minh Đ, sinh ngày 08/7/2013 và Hà Phương T, sinh ngày 10/02/2015.

Tôi và cô Nhung đã thỏa thuận: Con chung tôi (Hà Văn S) nuôi hai con chung. Không yêu cầu đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có; Về công nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa: Chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh Sáng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Chị Lã Tuyết N có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội giải quyết việc Ly hôn với anh Hà Văn S.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

[2] Về nội dung: Chị Lã Tuyết N và anh Hà Văn S trước khi cưới có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội ngày 11/9/2010. Việc kết hôn giữa hai anh chị hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp.

Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Nay cả chị Nhung và anh Sáng đều nhất trí ly hôn.

Xét Mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài do mục đích hôn nhân của hai người không đạt được. Vì vậy cần xử cho chị N được ly hôn anh S.

[3] Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự: Giao anh Hà Văn S nuôi hai con chung là Hà Minh Đ, sinh ngày 08/7/2013 và Hà Phương T, sinh ngày 10/02/2015.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N một thời gian cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị N có quyền đi lại, thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

[4] Tài sản chung: Không có; **Công nợ chung:** Không; **Công sức:** Không có.

[5] Về án phí: Chị Lã Tuyết N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: 51; 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Lã Tuyết N được ly hôn anh Hà Văn S.

Về con chung: Có 02 con chung là Hà Minh Đ, sinh ngày 08/7/2013 và Hà Phương T, sinh ngày 10/02/2015.

Giao 2 con chung là Hà Minh Đ, sinh ngày 08/7/2013 và Hà Phương T, sinh ngày 10/02/2015 cho anh Hà Văn S nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lã Tuyết N một thời gian cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị N có quyền đi lại, thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có; **Về công nợ chung:** Không có; **Về công sức đóng góp:** Không có

Về án phí: Chị Lã Tuyết N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0053839 ngày 05/07/2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm Nguyên đơn có mặt. Có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 17/8/2022.

Bị đơn vắng mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, tại trụ sở UBND thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai nơi bị đơn cư trú và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Bá Thắng

